

Số: 29/2024/QĐST-DS

Duyên Hải, ngày 27 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 299/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ1

Địa chỉ: số A T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông Tăng Trường P, chức vụ: Tổng Giám đốc.

+ Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ1: Ông Tăng Trường P, chức vụ: Phó Giám đốc phòng G.

- Bị đơn:

1/. Ông Nguyễn Văn V sinh năm 1976

2/. Bà Trương Thị Đ sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: ấp Hồ Tàu, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ1 là ông Tăng Trường P với bị đơn ông Nguyễn Văn V và bà Trương Thị Đ thỏa thuận như sau:

- Về số tiền: Ông Nguyễn Văn V và bà Trương Thị Đ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Đ1 tiền vốn 450.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn đến ngày 20/12/2024 là 84.359.589 đồng, tiền lãi quá hạn đến ngày 20/12/2024 là 23.606.507 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 557.966.096 đồng.

Kể từ ngày 21/12/2024 ông Nguyễn Văn V và bà Trương Thị Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng số 01/2023/7587084/HĐTD ngày 21/02/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Nguyễn Văn V và bà Trương Thị Đ phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ1 cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Đ1.

- Về thời gian trả tiền: Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ1 là ông Tăng Trường P với bị đơn ông Nguyễn Văn V và bà Trương Thị Đ thống nhất thực hiện trong giai đoạn thi hành án.

- Về xử lý tài sản thế chấp: Khi quyết định có hiệu lực pháp luật ông Nguyễn Văn V và bà Trương Thị Đ không trả, trả không đủ số nợ thì ông Nguyễn Văn V và bà Trương Thị Đ đồng ý xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất để trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ1 cụ thể như sau:

+ Quyền sử dụng đất thửa số 461, tờ bản đồ số 7, diện tích 1.420m<sup>2</sup>, đất tọa lạc ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh do ông Nguyễn Văn V đứng tên quyền sử dụng đất (có sơ đồ thửa đất kèm theo);

+ Quyền sử dụng đất thửa số 462, tờ bản đồ số 7, diện tích 12.950m<sup>2</sup>, đất tọa lạc ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh do ông Nguyễn Văn V đứng tên quyền sử dụng đất (có sơ đồ thửa đất kèm theo);

+ Quyền sử dụng đất thửa số 307, tờ bản đồ số 7, diện tích 5.160m<sup>2</sup>, đất tọa lạc ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh do ông Nguyễn Văn V đứng tên quyền sử dụng đất (có sơ đồ thửa đất kèm theo).

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn V và bà Trương Thị Đ liên đới chịu 13.159.321 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP Đ1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP Đ1 được hoàn trả lại số tiền 12.853.000 đồng theo lai thu số 0012950 ngày 06/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Văn V và bà Trương Thị Đ liên đới chịu 1.000.000 đồng. Ngân hàng TMCP Đ1 được hoàn trả lại số tiền 3.000.000 đồng tại Toà án nhân dân thị xã Duyên Hải và số tiền 1.000.000 đồng khi Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải thu của ông Nguyễn Văn V và bà Trương Thị Đ 1.000.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- Chi cục THADS thị xã Duyên Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thanh Truyền**